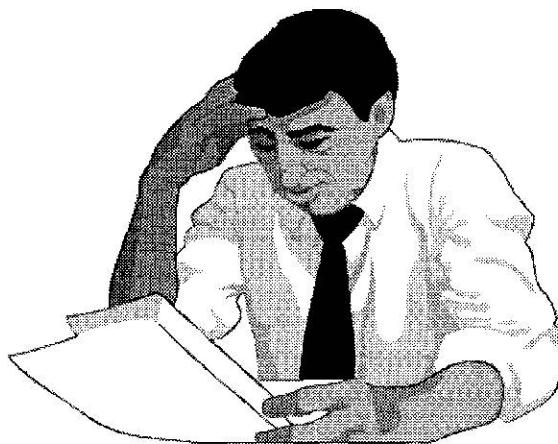


# Băn Khoăń

ĐỒNG SĨ KHIÊM



*Ta về cuối mái đầu sương điểm  
Nghe nặng từ tâm lượng đất trời  
Cám ơn hoa đã vì ta nở  
Thế giới vui cười nỗi lẻ loi.*

Tôi đã nghe nhà văn Nguyễn Ngọc Ngạn giới thiệu bốn câu thơ của Tô Thùy Yên trên màn ảnh video. Cái hình ảnh của kẻ lâm lũi đi về với mái đầu sương điểm ấy, phải chăng là hình ảnh của tập thể Công Chánh chúng ta trong tương lai khi trở lại quê hương? Là một chuyên viên yêu nghề trước 75 tôi đã cố gắng làm tròn trách nhiệm của mình với cái may mắn là gần như không dính tới chính trị. Rồi vì thời cuộc tôi cũng như bao người khác đã bỏ xứ ra đi lưu lạc ở xứ người làm một kẻ lưu vong. Tôi được cái may mắn là vẫn tiếp tục nghề nghiệp của mình. Mặc dầu cuộc sống vật chất đầy đủ và có thể nói là nhiều hơn lúc trước và cái “ego” được nâng cao nhờ địa vị cố vấn, tôi vẫn hằng ưu tư về quê hương đất nước mình và có cái hoài bão là một ngày nào đó tôi sẽ trở về tiếp tục đóng góp vào cuộc kiến thiết quê hương của tôi, Việt Nam.

“Ta về cuối mái đầu sương điểm”

Ấy đã nói lên đúng tâm trạng cùng hình ảnh của tôi cùng một số lớn các anh em của tập thể Công Chánh bây giờ, sau gần 20 năm xa xứ. Ngày này tuổi đời đã chồng chất, đầu đã bạc nửa mái, cái hoài bão mà chúng ta hàng ôm áp từ gần 20 năm là trở về quê hương đã có thể thực hiện được sau khi Mỹ đã bỏ cấm vận với Việt Nam. Đã từng làm việc overseas từ hơn mươi lăm năm qua, tôi đã giúp rất nhiều các nước chậm tiến trong phạm vi nghề nghiệp chuyên môn của mình, tôi đã nhìn thấy các nước gọi là “kém mở mang” càng ngày càng vươn lên trên đà phát triển càng ngày càng lớn mạnh về văn minh tiến bộ kỹ thuật cũng như về vật chất. Nhìn thấy nước người rời nghĩ đến nước mình mà thương mà xót. Ngày nay tôi muốn đem tài năng tim óc cùng bao nhiêu kinh nghiệm mà tôi đã học hỏi ở xứ người trở về gọi là góp phần trong việc trùng tu kiến thiết lại một Việt Nam với hạ tầng cơ sở bị rách nát sau bao nhiêu năm chiến tranh.

Với việc hủy bỏ cấm vận của chính phủ Mỹ, mọi người chúng ta

chắc ai cũng như tôi đều băn khoăn tự hỏi: Về hay không về? Chúng ta đang như người bộ hành đứng trước ngã ba đường mà không có bảng tên chỉ dẫn!

Đi về hướng nào bây giờ?

Về Việt Nam để tiếp tục công việc bỏ dở? Ở lại đất nước đã đón nhận chúng ta và cho chúng ta đổi sức lao động để sống với vợ con? Chúng ta là những kỹ thuật gia đã từng xây dựng và bảo trì cùng tu bổ toàn thể hạ tầng cơ sở của Việt Nam trước khi bỏ xứ ra đi thì liệu bây giờ nếu chúng ta về, chúng ta có còn được phép tiếp tục sử dụng sở trường của chúng ta nữa hay không? Nhưng liệu khi chúng ta trở về chúng ta có được yên ổn làm việc không? Liệu khi tôi trở về tôi có được toàn quyền làm việc như những nơi mà tôi đã từng phục vụ không? Liệu sự hiểu biết kỹ thuật của chúng ta có được thực sự trọng dụng không? Liệu quê hương mà chúng ta tam rìu có thực sự cần sự giúp sức về kỹ thuật chuyên môn của tất cả người Việt hải ngoại? Rồi muốn kiến thiết thì phải có tiền? Lấy đâu ra? Mỹ đâu có còn đổ tiền vào Việt Nam như thời kỳ trước 1973 khi họ dùng đồng tiền để “mua” “tình bạn hữu (friendship)”. Tiền viện trợ của các nước khác thì cũng có giới hạn, các công ty tư đầu tư vào Việt Nam thì chỉ lo kiếm lợi tiền để lo có chuyện gì khỏi lỗ vốn. Tiền bán dầu hỏa thì chắc cũng có giới hạn đó là chưa kể đến anh bạn “vĩ đại” đang chơi trò cướp giựt ở đảo Hoàng Sa. Cứ nhìn các nước bạn như Nam Dương với các giếng dầu vĩ đại mà sau gần trên 1/4 thế kỷ mà họ vẫn còn phải chạy theo sau nhu cầu thực tiễn cấp bách của giới tiêu thụ bình dân thì liệu Việt Nam với nhu cầu cấp bách gần trăm lần Nam Dương có thể làm gì được trong một thời gian ngắn để nâng cao đời sống của đồng bào chúng ta?

Đó là nỗi băn khoăn vô cùng to

lớn của chúng ta ngày hôm nay khi ta nghĩ tới chuyện về nước để phục vụ.

Chúng ta quyết định không về chặng? Đó là một quyết định không cần nhiều suy nghĩ làm bao nhiêu, mất ngủ! Tập thể chúng ta có thể nói hầu hết đều có công ăn việc làm đàng hoàng. Một năm đi nghỉ hè một lần! Các thủ đô to lớn như Paris, Londres, New York, Los Angeles v.v... đều được chúng ta đi đến, một điều mà lúc trước 1975 khi còn ở bên nhà chỉ là những mơ ước không thực hiện được. Con cái của chúng ta đã thành đạt, công ăn việc làm liệu còn ngon hơn cha của chúng vậy thì chuyện ở lại quê hương thứ hai chỉ là một chuyện tất nhiên khỏi cần phải bàn tới cho tốn nước bọt.

Nhưng khi chúng ta làm như vậy liệu lương tâm ta có bị cắn rứt hay không? Quê hương của cha mẹ và của chính chúng ta, tại sao ta lại không phục vụ mà lại đi phục vụ nơi ta đang ở để mỗi hai tuần lãnh một cái “sét” về để trả nợ cho ngân hàng. Lẽ tất nhiên chúng ta chỉ nhìn tới khía cạnh kỹ thuật và tình thương quê hương của vấn đề mà thôi. Lạm bàn thêm với các khía cạnh nhiều khía cạnh của chính trị thì chắc chúng ta sẽ u ám sút trán hoặc bị bắn bể miệng mà rồi rốt cuộc mọi sự đều không giải quyết chi hết.

Rồi đây chắc sẽ có một số ít John Nguyễn, Bill Trần, Liliane Lê, Jean-Marie Đinh, Johan Lý về làm việc ở Việt Nam với tư cách cố vấn nhưng họ vẫn là nhân viên của các công ty quốc tế Mỹ, Pháp, Đức v.v... Chúng ta dân Công Chánh thì sẽ làm gì? Chắc có gần tới 95% chúng ta sẽ áp dụng châm ngôn: Do nothing, nothing wrong! Cứ một tuần đi làm năm ngày, đợi tới vacances đi chơi và thăm bạn bè là yên chuyện!

Ai là người giúp tôi giải quyết nỗi băn khoăn này?!

## Kỹ thuật và Chính trị

**ĐỒNG SĨ KHIÊM**

**D**ọc bài báo của AH P.D. Tăng tôi cũng cảm thấy ngứa tay nên xin mạo muội góp vài hàng gọi là bàn rộng thêm vấn đề. Lẽ tất nhiên Chính Trị ở đây phải được hiểu là những “ma mớ” mà những kỹ thuật gia như chúng ta hoặc phải chịu đựng hoặc phải làm theo, theo đúng câu “Đi với bụt mặt áo cà sa, đi với ma mặc áo giấy”. Và cũng lẽ tất nhiên nếu chúng ta muốn ở lãnh vực thuần túy kỹ thuật thì cũng có thể được. Các AH chỉ cần ráng xin vô được các phòng kỹ thuật của thành phố, tiểu bang, liên bang và ráng làm sao đừng bị “Sếp” đì là vạn đợt dung thân khỏi cần phải lo bị ràng buộc bởi “ma mớ”.

Nếu các AH đi làm riêng rẽ hoặc làm việc có tính cách Kỹ sư cố vấn có chút xíu máu mặt thì cái chuyện “ma mớ” như cơm bữa. Một hồ sơ kỹ thuật đâu hay cách mấy mà không biết “thông cảm” với những người có quyền quyết định thì cũng coi như rớt đài. Kỹ sư cố vấn cần phải liên hệ mật thiết với các cơ quan chuyên về lựa chọn VP Cố Vấn để được ghi tên vào “danh sách ngắn” (short list) và được mời đệ trình dự tính Phương án (proposal). Sau đó thì lại phải lo liên hệ thêm để được sắp hạng nhất thì mới ăn chử còn đứng hạng nhì thì chỉ khi nào tết Congo tới mới được mời thương thuyết để tiến tới ký khế ước! Khi đã được lựa chọn vào danh sách ngắn rồi thì Dự tính phương án (DTPA) của tôi hay của hãng cạnh tranh cũng một chín một mười chưa chắc ai hơn trội hơn ai! Vậy thì cơ quan lập dự án biết chọn ai? ở Mỹ thì như AH P.D. Tăng đã nói: Những hãng KSCV nào đã đóng góp nhiều vào quỹ ứng cử của các thành viên của cơ quan lựa chọn. Đây là một hình thức hối lộ hợp pháp và tôi phục nước Mỹ ở cái chỗ dám cho hối lộ công khai/hợp pháp. Nếu các thành viên đã nhận tiền vô quỹ ứng cử mà dám lấy ra xài riêng cho cá nhân chẳng hạn như mua bông tặng người yêu! thì sẽ bị luật pháp phạt trắng da nếu công chuyện tiêu bậy bị đổ vỡ. Hình thức lobby này được phổ biến rộng rãi ở Mỹ, đến nỗi ngay các hãng KSCV cũng phải có lobbyists để tranh đấu cho Quốc Hội thông qua các dự án kỹ thuật rồi từ đó các hãng KSCV mới có cơ hội tham gia. Nếu không làm như vậy KSCV phải bị ốm dòn và ban lại phải lo làm resumé gởi đi vì sẽ nhận được hồng thiệp (pink slip) vì lý do hết việc! ở các nước gọi là đang ở trên đà mở mang thì quỹ ứng cử không có nhưng quỹ riêng thì rất nhiều. Chuyện chuỗi “dưới bàn” là chuyện thường tình. DTPA của anh có hay bao nhiêu mà phần dành cho quỹ riêng yếu thì DTPA đó có thể đem về treo dàn bếp cho bà xã coi hoặc dùng làm mồi nhen lửa! hoặc bán kilo làm giấy gói!